TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 546/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 809/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1995; nơi thường trú: Tổ 3, ấp 8, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước; nơi tạm trú: Nhà trọ ông Phạm Tấn H, số 52E/1, khu phố 1A, phường D, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Trần Phi V, sinh năm 1984; nơi thường trú: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: Nhà trọ ông Phạm Tấn H, số 52E/1, khu phố 1A, phường D, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Trần Phi V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Trần Phi V thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Ông Trần Phi V được quyền nuôi dưỡng con chung tên Trần Lê Diễm H1, sinh ngày 02/9/2014 và Trần Lê Phi H2, sinh ngày 21/12/2015, bà Lê Thị T không cấp dưỡng nuôi hai con.

Bà Lê Thị T và ông Trần Phi V đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, bà Lê Thị T được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0015596 ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả cho bà Lê Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND xã An Khương, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;
- Phòng Tư pháp thị xã Thuận An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà